

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 151/2025/HSST

Ngày: 13- 5- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thiệu Liên

Bà Nguyễn Thị Hồng Bạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 165/2025/TLST-HS, ngày 11 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

H N D(Tên gọi khác N V K, L P Đ, L T V), sinh năm 19XX, tại: P Y; Hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã N, thị xã N, tỉnh K; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K, Tôn giáo: Không; giới tính: N; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông H N N và bà P T H; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày F/01/20F, bị Tòa án nhân dân tỉnh P Y xử phúc thẩm tuyên 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 02/2007/HSPT. Quá trình xét xử D bỏ trốn nên chưa thi hành án. Ngày 29/4/2008, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử 09 năm tù về tội “Cướp tài sản” và 1 năm 6 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 112/2008/HSST. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 02/2007/HSPT của Tòa án nhân dân tỉnh P Y buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 11 năm tù. Bị cáo bị bắt ngày 15/12/2024 (Có mặt);

Bị hại:

Ông L T P, sinh năm 19F5; Trú tại: Ấp V, xã V, huyện K, tỉnh K (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 04 năm 2007, G N L, T Q H, N V K (tên thật là H N D) và T M Đ là bạn bè quen biết của nhau và cùng uống rượu bia chung với nhau tại khu vực công viên Gia Định quận Gò Vấp. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi uống rượu bia xong thì Dương rủ cả nhóm xuống khu vực công viên Phú Lâm thuộc Quận 6 để tìm bạn của Dương uống tiếp. Cả nhóm đi bộ đến công viên Phú Lâm nhưng không tìm gặp bạn của Dương nên tiếp tục đi bộ qua khu vực bên xe Miền Tây, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh để tìm. Đến khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 04 năm 2007, cả nhóm đi bộ đến gần trước cổng Bến xe Miền Tây. Lúc này, Long rủ cả nhóm đi rạch túi của những người khách ngủ lại trong bến xe để lấy tài sản trộm cắp. Cả nhóm đồng ý nên Long đi đến quầy bán tạp hóa phía trong bến xe Miền Tây mua một lưỡi dao lam màu trắng với giá 1.500 đồng và quay trở lại. Khi vào trong khuôn viên bến xe thì Dương gặp được một người bạn đang uống rượu bia nên vào uống chung. Lúc này, Long cầm dao lam vừa mua cùng D và Huy đi xung quanh khuôn viên bến xe tìm những người khách ngủ quên có tài sản để lấy trộm thì phát hiện anh L T P đang nằm ngủ một mình trên băng ghế đá cạnh bãi giữ xe gắn máy trong bến xe. Long liền đi đến tiếp cận và dùng dao lam rạch túi quần Jean bên phải của anh Phụng lấy trộm một cục sạc pin điện thoại di động đưa cho Huy cất giữ và một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng Long cất vào túi quần của mình. Trong lúc Long thực hiện hành vi rạch túi quần anh Phụng thì Huy và D ở gần đứng cạnh giới cách Long khoảng 2 mét. Sau đó, Long đưa cho Huy cục sạc pin điện thoại di động cất giữ và đưa cho D lưỡi dao lam và kêu D tiếp tục rạch túi quần bên trái của anh Phụng xem còn điện thoại di động không. D cầm dao lam rạch túi quần còn lại của anh Phụng được một đoạn nhỏ khoảng 03 cm thì Long và Huy bỏ đi lại chỗ Dương đang ngồi kêu Dương đi về vì đã lấy trộm được tài sản. D vẫn tiếp tục rạch hết túi quần Jean bên trái của anh Phụng và lấy ra một điện thoại Nokia N90 màu đen do Trung Quốc sản xuất và số tiền mặt 400.000 đồng loại tiền giấy Polime có mệnh giá 100.000 đồng/tờ. Sau khi lấy trộm được tiền và điện thoại di động, D cầm dao lam quay lại chỗ Long. D định giữ tiền và điện thoại di động để dành xài riêng nên không nói cho những người còn lại biết. Cả nhóm ra về khỏi bến xe Miền Tây hướng về công viên Phú Lâm cách bến xe khoảng 200 mét thì Long lấy trong túi quần ra một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng đưa cho Dương và nói "Tao mới lấy trộm được sợi dây chuyền vàng". Đúng lúc này, anh Phụng và những người chạy xe ôm khu vực xung

quanh phát hiện bị mất tài sản và đuổi theo Dương và Huy hoảng sợ nên quăng cục sạc pin điện thoại và sợi dây chuyền xuống đất để phi tang, còn D cũng quăng bỏ điện thoại di động và số tiền vừa lấy trộm được xuống miệng cống thoát nước đường K Dương Vương trước số nhà 341 K Dương Vương để tẩu tán nhưng cả nhóm đã bị bắt giữ đưa về trụ sở công an Phường An Lạc làm rõ. Hồ sơ sau đó chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân thụ lý theo thẩm quyền.

Ngày 25/04/2007, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với các bị can G N L, Trường Quang Huy, N V K (H N D) về tội trộm cắp tài sản quy định tại điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 . Ngày 15/5/2007, Cơ quan điều tra khởi tố bị can đối với T M Đ về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Quá trình điều tra do N V K và T M Đ không có mặt tại địa phương nên ngày 25/7/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân ra Quyết định truy nã đối với Khải và Dương.

Ngày 25/7/2007, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân kết luận điều tra vụ án đề nghị truy tố đối với G N L và T Q H. Ngày 17/10/2007, Tòa án nhân dân quận Bình Tân đã tuyên xét xử đối với G N L và T Q H.

Ngày 11/11/2010, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân ra quyết định đình nã đối với Trần Minh Dương. Ngày 06/01/2011, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân kết luận điều tra vụ án đề nghị truy tố đối với Trần Minh Dương.

Quá trình truy nã đến ngày 15/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã bắt được N V K, đồng thời ra Quyết định đình nã đối với Khải. Tại Cơ quan điều tra, Khải khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Khải khai nhận tên thật là H N D sinh ngày 04/8/1988, vào năm 2006 D phạm tội trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân tỉnh P Y xử phạt 6 tháng tù. Lúc này, D trốn vào thành phố Hồ Chí Minh sống lang thang và lấy tên N V K sinh năm 1990.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 60 ngày 13/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng - UBND quận Bình Tân kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18K có giá 7.765.000 đồng. Đối với các tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án còn lại do không có thông tin đầy đủ nên không xác định được giá trị

Về dân sự và vật chứng của vụ án: Đã được giải quyết theo bản án số 207/2007/HSST ngày 17/10/2007 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân.

Tại bản cáo trạng số 167/CT-VKSQ.BT ngày 09/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố H N D về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 138 điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 đề nghị Hội đồng xét xử mức hình phạt đối với bị cáo H N D từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết theo bản án số 207/2007/HSST ngày 17/10/2007 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo H N D Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận H N D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo cùng đồng bọn đã lén lút chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền vàng 18k có giá 7.765.000 đồng và 400.000 đồng của anh Trần Thanh Phụng một cách rất táo bạo và liều lĩnh, qua đó thể hiện ý thức

xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo sẵn sàng phạm tội chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra nên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn xét tính chất và vai trò của bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo vừa giữ vai trò cảnh giới đồng thời vừa giữ vai trò là người thực hành trong vụ án trực tiếp chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc để có mức án phù hợp.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhân thân xấu, sau khi vụ án xảy ra bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho Cơ quan điều tra, buộc Cơ quan điều tra phải ra quyết định truy nã đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét tại cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung 2009.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại Khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết theo bản án số 207/2007/HSST ngày 17/10/2007 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân nên Hội đồng xét xử xét thấy không có gì để giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 138, điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo H N D 02(hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”thắng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo : Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSNDTPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PV06 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu; HS; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Tín

